TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DIÊN KHÁNH
TỈNH KHÁNH HÒA
Bản án số: 02/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 18/01/2018
Về tranh chấp: "Ly hôn"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIÊN KHÁNH
TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Đức Thuận
Các hội thẩm nhân dân:
Bà Huỳnh Thị Oanh;
Ông Trần Văn Trân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Bảo Trâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Giỏi Mạnh Phi – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh mở phiên tòa xét xử công khai theo thủ tục thông thường vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 372/2017/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2017 về "***Ly hôn***" theo Quyết định đưa vụ án xét xử số: 94/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2018/QĐST-HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà **Trần Thị Nhật L**
Địa chỉ: thị trấn Diên Khánh, huyện Diên Khánh, Khánh Hòa. Bà L có mặt
2. Bị đơn: Ông **Lương Quốc H**
Địa chỉ: xã Diên Lạc, huyện Diên Khánh, Khánh Hòa. Ông H vắng mặt lần 2.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Theo yêu cầu khởi kiện nguyên đơn trình bày:* Bà L và ông Lương Quốc H tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2016 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Lạc, huyện Diên Khánh. Trong quá trình chung sống, thời gian đầu vợ chồng sống chung với nhau hạnh phúc, nhưng về sau giữa bà và ông H không hòa hợp nhau trong cuộc sống, bất đồng quan điểm sống, không hòa thuận với gia đình nhà chồng, ông H thường xuyên nhậu say và có những lời lẽ xúc phạm bà. Giữa bà và ông H không hòa hợp trong sinh hoạt vợ chồng, ông H thường xuyên không ngủ ở nhà với bà. Bà và ông H đã nói chuyện với nhau nhiều lần để khắc phục, hàn gắn nhưng không có kết quả. Khoảng cách tình cảm giữa bà và ông H càng lớn. Từ tháng 5/2017, bà và ông H không còn chung sống với nhau. Trong thời gian không chung sống, ông H không có biểu hiện hàn gắn với bà. Đến nay bà và ông H không còn tình cảm nên bà L kiên

quyết yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Lương Quốc H. Về con chung: Vợ chồng bà không có con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: không có.

Bị đơn ông Lương Quốc H đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, vì vậy Toà án tiến hành các thủ tục theo quy định pháp luật để làm cơ sở giải quyết vụ án.

Ý kiến của Viện kiểm sát: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được xem xét tại phiên Tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát, xét thấy:

[1] Theo giấy chứng nhận kết hôn và lời khai của đương sự, Hội đồng xét xử xác định bà Trần Thị Nhật L và ông Lương Quốc H là vợ chồng. Nay bà L yêu cầu ly hôn với ông H là một yêu cầu thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục: ông Lương Quốc H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại phiên toà lần 2 không có lý do; căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông H.

[3] Xét về nội dung yêu cầu khởi kiện thì thấy rằng: Bà Trần Thị Nhật L và ông Lương Quốc H tự nguyện sống chung với nhau có đăng ký kết hôn nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống vợ chồng nảy sinh nhiều mâu thuẫn, do ông H không quan tâm, hay nhậu và xúc phạm bà L. Vợ chồng không hòa hợp trong sinh hoạt. Từ tháng 5/2017 đến nay bà L và ông H không còn chung sống với nhau, vì vậy bà L yêu cầu được ly hôn với ông H. Bản thân ông H đã được Toà án triệu tập đến Toà nhiều lần để giải quyết nhưng vẫn vắng mặt, điều đó chứng tỏ ông H không còn quan tâm đến cuộc sống chung của vợ chồng nữa và từ bỏ quyền tham gia tố tụng của mình. Xét mâu thuẫn vợ chồng giữa bà L và ông H đã thực sự trầm trọng, đời sống chung vợ chồng không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà L.

Về con chung: Bà L xác nhận vợ chồng bà không có con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà L xác định không có.

[4] Về án phí: Bà Trần Thị Nhật L phải nộp tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng:

- Điều 51 và Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.
- Điều 147; Điều 227; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

- Nghị Quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Xử: **Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn**

1. Bà Trần Thị Nhật L được ly hôn với ông Lương Quốc H.

2. Về án phí: Bà Trần Thị Nhật L phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí bà L đã nộp theo biên lai số AA/2016/0018364 ngày 12/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Diên khánh. Bà L đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bà Trần Thị Nhật L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng ông Lương Quốc H thời hạn nói trên được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Võ Đức Thuận

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Diên Khánh;
- Đương sự;
- UBND xã L (nơi đăng ký kết hôn);
- THADS huyện Diên Khánh;
- Lưu